

Phụ lục I
KẾT QUẢ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG
(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày tháng 10 năm 2026 của
Chủ tịch UBND thành phố)

1. Kết quả chung

a) Số giải ngân từ đầu năm đến ngày 02/10/2026 của thành phố đạt **13.285,297 tỷ đồng/17.191,915 tỷ đồng**, bằng **77,28%** kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao; đạt **13.285,297 tỷ đồng/18.478,364 tỷ đồng**, bằng **71,9%** kế hoạch vốn thành phố giao.

b) Theo Kế hoạch số 354/KH-UBND, mục tiêu giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến hết tháng 9/2026 đạt 80%. Tuy nhiên, đến ngày 02/10/2026, tỷ lệ giải ngân của thành phố mới đạt 77,28% kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao, thấp hơn 2,72% so với mục tiêu đề ra.

2. Kết quả cụ thể của nhóm các Ban quản lý thuộc UBND thành phố; khối các Sở, ngành và UBND các xã, phường (chi tiết tại Phụ lục I.1)

a) Giải ngân các Ban quản lý dự án thuộc UBND thành phố

- Ban Quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên: giải ngân đến ngày 02/10/2026 đạt 1.445,057 tỷ đồng/1.672,646 tỷ đồng, bằng 86,39% kế hoạch vốn được giao.

- Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng: giải ngân đến ngày 02/10/2026 đạt 3.756,038 tỷ đồng/4.557,436 tỷ đồng, bằng 82,42% kế hoạch vốn được giao.

- Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng: giải ngân đến ngày 02/10/2026 đạt 2.333,354 tỷ đồng/3.353,475 tỷ đồng, bằng 69,58% kế hoạch vốn được giao.

b) Giải ngân các Sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố:

- Có **07** cơ quan, đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên 77,28% (mức giải ngân bình quân chung toàn thành phố), gồm: Vốn ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội và hỗ trợ cho vay qua Quỹ Đầu tư phát triển theo đề nghị của Sở Tài chính (100%); Ban Quản lý KCN cao và các KCN Đà Nẵng (100%); Công ty Phát triển và Khai thác hạ tầng KCN Đà Nẵng (99,21%); Sở Giáo dục và Đào tạo (97,76%); Văn phòng Thành ủy Đà Nẵng (85,71%); Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng (84,56%); Sở Y tế (79,53%).

- Có **16** cơ quan, đơn vị có tỷ lệ giải ngân dưới 77,28%, gồm: Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng (76,87%); Công an thành phố (65,21%); Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng (63,37%); Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Đà Nẵng (62,38%); Trung tâm Phát triển quỹ đất (58,74%); Sở Xây dựng (55,02%); Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (47,18%); Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng (44,65%); Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

(24,92%); Trung tâm Phát triển hợp tác quốc tế và Dịch vụ đối ngoại (24,81%); Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam (16,99%); Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng (8,44%); Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc tỉnh Quảng Nam (1,04%); Trường Cao đẳng Đà Nẵng (0,29%); Sở Công Thương (0%); Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Đà Nẵng (0%).

c) Giải ngân các xã, phường, đặc khu

- Có **17** địa phương có tỷ lệ giải ngân trên 77,28% (mức giải ngân bình quân chung toàn thành phố), gồm: Phước Chánh (93,77%); Thu Bồn (90,55%); Phước Năng (88,67%); Hòa Khánh (87,37%); Hải Châu (87,37%); Khâm Đức (84,92%); Xuân Phú (84,00%); An Hải (83,19%); Điện Bàn Bắc (81,67%); Liên Chiểu (80,36%); Sơn Cẩm Hà (80,07%); Tây Giang (79,92%); Thăng Trường (79,63%); Hải Vân (78,27%); An Khê (78,21%); Phước Thành (78,12%); Nam Phước (77,45%).

- Có **76** địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới 77,28% (mức giải ngân bình quân chung toàn thành phố), gồm: Phú Ninh (76,12%); Thanh Bình (75,57%); Đồng Dương (74,08%); Hòa Xuân (73,66%); Vu Gia (73,60%); Sơn Trà (72,97%); Tam Kỳ (72,43%); Phú Thuận (72,06%); Hương Trà (71,32%); Phước Trà (70,86%); Thanh Mỹ (70,81%); Thanh Khê (70,72%); Hòa Cường (70,14%); Chiên Đàn (68,97%); Quảng Phú (68,75%); Núi Thành (68,13%); Ngũ Hành Sơn (67,87%); Cẩm Lệ (67,66%); Điện Bàn Tây (67,47%); Đại Lộc (66,80%); Hà Nha (66,64%); Quế Sơn (66,11%); Bến Giằng (65,44%); Thăng Bình (65,41%); Trà Linh (65,38%); Hòa Vang (64,53%); Trà Tân (64,44%); Trà Đốc (62,89%); Sông Vàng (61,83%); Bàn Thạch (61,78%); Trà Vân (60,89%); Trà My (60,65%); Tây Hồ (60,56%); Đông Giang (60,48%); Phước Hiệp (60,29%); Trà Giáp (59,57%); An Thắng (59,23%); Thăng Phú (58,72%); Nam Giang (58,13%); Nam Trà My (57,01%); Quế Sơn Trung (56,75%); Đắc Pring (56,69%); Tiên Phước (56,09%); Việt An (55,82%); Hòa Tiến (55,32%); Trà Liên (54,22%); Lãnh Ngọc (53,87%); Hội An (53,07%); Thăng Điền (52,17%); Thượng Đức (51,85%); Tam Anh (51,30%); Quế Phước (51,08%); Trà Tập (50,92%); Bà Nà (50,82%); Nông Sơn (49,61%); Điện Bàn (47,44%); Trà Leng (45,46%); Hội An Tây (43,80%); Duy Nghĩa (42,72%); Đức Phú (42,70%); Hội An Đông (42,38%); Thăng An (42,33%); A Vương (42,23%); Sông Kôn (41,58%); Tam Xuân (41,30%); Hùng Sơn (40,72%); La Êê (38,88%); Gò Nổi (36,57%); Duy Xuyên (36,16%); Tam Mỹ (35,76%); Tam Hải (33,72%); Điện Bàn Đông (29,22%); Bến Hiên (29,08%); La Dêê (25,07%); Hiệp Đức (21,96%); Tân Hiệp (16,09%).

Như vậy, có 13 cơ quan, đơn vị có tỷ lệ giải ngân dưới 30% gồm: 08 Sở, ngành: Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng (24,92%); Trung tâm Phát triển hợp tác quốc tế và Dịch vụ đối ngoại (24,81%); Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam (16,99%); Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng (8,44%); Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc tỉnh Quảng Nam (1,04%); Trường Cao đẳng Đà Nẵng (0,29%); Sở Công Thương (0%); Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Đà Nẵng (0%); **05 phường, xã:** Điện Bàn Đông (29,22%); Bến Hiên (29,08%); La Dêê (25,07%); Hiệp Đức (21,96%); Tân Hiệp (16,09%), trong đó: Sở Công

Thương, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Đà Nẵng vừa được bổ sung kế hoạch vốn quyết toán dự án; phường Điện Bàn Đông có nguyên nhân khách quan do hụt thu nguồn tiền sử dụng đất so với dự toán được giao từ đầu năm; UBND xã Hiệp Đức vừa được bổ sung nguồn NSTW; Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc tỉnh Quảng Nam đang thực hiện thủ tục đấu thầu, lựa chọn nhà thầu đối với dự án mới.

3. Tình hình thực hiện các nội dung theo chỉ đạo tại Công văn số 9416/UBND-ĐTĐT ngày 18/9/2026 của UBND thành phố

a) Tình hình thực hiện đối với 427 dự án đang triển khai nhưng chưa giải ngân vốn đã bố trí

Qua rà soát, đã có 77/427 dự án phát sinh giải ngân, với tổng số vốn đã giải ngân **105,105 tỷ đồng**/178,860 tỷ đồng, đạt **58,76%** kế hoạch vốn bố trí, còn **350/427** dự án chưa phát sinh giải ngân, với tổng kế hoạch vốn bố trí **343,260 tỷ đồng**¹ (Chi tiết tại Phụ lục I.2 kèm theo)

Trong thời gian tới, đề nghị các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, các địa phương và đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, phân loại, xác định cụ thể khả năng giải ngân của từng dự án; đối với các dự án có khả năng giải ngân, tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và thanh toán khối lượng hoàn thành. Đối với các dự án không thể giải ngân trong năm 2026, thực hiện điều chuyển, cắt giảm toàn bộ số vốn kế hoạch năm 2026 đã bố trí, ưu tiên bổ sung cho các dự án có khả năng giải ngân; hoàn thành việc rà soát, đề xuất điều chuyển, cắt giảm kế hoạch vốn **trong tháng 10/2026**.

b) Đối với các dự án bố trí vốn quyết toán nhưng chưa hoàn thành thủ tục quyết toán

- Trong 40 dự án thẩm quyền thẩm tra phê duyệt quyết toán cụ thể như sau: UBND xã Thăng An: 27 dự án; UBND xã Đại Lộc: 4 dự án; UBND phường Hội An: 1 dự án; Trung ương Đoàn 1 dự án (Khu sinh hoạt truyền thống thanh thiếu niên Nước Oa đã phê duyệt quyết toán xong); Sở Tài chính: 7 dự án.

Trong danh mục trên gửi về Sở Tài chính để thẩm tra phê duyệt quyết toán, thì Ban quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên 1 dự án, đang lập thủ tục quyết toán chưa gửi hồ sơ quyết toán; Ban quản lý dự án ĐTXD DDCN&HTKT có 6 dự án: Ban quản lý đã gửi Sở Tài chính 4 dự án (Sở Tài chính đã thẩm tra, phê duyệt xong 3 dự án; còn 1 dự án: Trung tâm y tế quận Thanh Khê (gđ1), còn trong hạn thẩm tra); Hai dự án còn lại: Hạ tầng kỹ thuật khu 5 - Trung tâm đô thị Tây Bắc; Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu B - Vệt biệt thự Xuân Thiều - Nam Ô, đơn vị báo cáo 2 dự án này xin vốn để điều chỉnh dự án nên đề nghị bỏ ra khỏi danh mục vốn bố trí để quyết toán của phụ lục này.

¹ Trong đó: có 65 dự án đã đề nghị điều chuyển vốn; 85 dự án đang thực hiện thanh quyết toán; 63 dự án chưa có khối lượng thanh toán; 25 dự án thừa kinh phí sau quyết toán; 18 dự án tạm dừng thực hiện; 15 dự án đang điều chỉnh dự án; 14 dự án đã chuyển vốn sang dự án khác và 05 dự án đã hoàn thành, đang thực hiện tất toán; 60 dự án chưa có thông tin về nguyên nhân chậm giải ngân).

c) Đối với 418 dự án, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư

Sở Tài chính đã có Công văn số 12629/STC-TH ngày 11/9/2026 tham mưu UBND thành phố về việc đôn đốc tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư đối với các dự án đã được giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Trên cơ sở đó, UBND thành phố đã ban hành Công văn số 9529/UBND-STC ngày 21/9/2026, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ, tổ chức thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật; đồng thời rà soát, cập nhật tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, nhu cầu vốn từng năm, tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân, làm cơ sở bố trí kế hoạch vốn và triển khai thực hiện các dự án trong các năm tiếp theo. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung nêu trên trình Sở Tài chính thẩm định trình UBND TP phê duyệt chủ trương đầu tư hoàn thành trước ngày 28/02/2027.

d) Tình hình thực hiện bàn giao tiếp nhận

Tổng số dự án được thành phố điều chuyển về cho các xã, phường quản lý, thực hiện là 3.317 dự án (trong đó: 303 dự án đầu tư công do các Ban Quản lý dự án tỉnh, thị xã, huyện thuộc tỉnh Quảng Nam (cũ) làm chủ đầu tư nằm trong danh mục rà soát của Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII; 3.014 dự án bàn giao khi triển khai sắp xếp các Ban quản lý dự án thuộc UBND thành phố theo Quyết định số 3347/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 và các Quyết định điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3347/QĐ-UBND). Các địa phương đã hoàn thành bàn giao 3.298 dự án, còn 19 dự án đã thi công hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chưa hoàn thành công tác bàn giao, tiếp nhận; cụ thể:

- Có 15 dự án của 06 địa phương đã tắt toán, đang lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử Quảng Nam (cũ) chưa hoàn thành công tác bàn giao hồ sơ² (các địa phương đang liên hệ với Trung tâm Lưu trữ lịch sử Quảng Nam cũ để sao lục hồ sơ).

Riêng đối với dự án: Khu sơ tán Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Điện Bàn, tại buổi làm việc ngày 25/9/2026 giữa Sở Tài chính, các địa phương và đơn vị có liên quan đã rà soát và thống nhất điều chỉnh giao Bộ Chỉ huy quân sự thành phố quản

² - Phường Điện Bàn 03 dự án (Cải tạo nâng cấp hội trường LLVT thị xã Điện Bàn và Cải tạo tường rào cổng ngõ và các hạng mục khác - Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Điện Bàn (cũ) làm chủ đầu tư; Xây dựng phòng họp không giấy phục vụ kỳ họp HĐND thị xã Điện Bàn - Văn phòng UBND-HĐND thị xã Điện Bàn (cũ) làm chủ đầu tư; Tu bổ di tích miếu thất vị - Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã Điện Bàn (cũ) làm chủ đầu tư; Cải tạo, chỉnh trang và đầu tư mới hệ thống điện trang trí chào mừng năm mới - Trung tâm VH-TT và TT-TH thị xã Điện Bàn (cũ) làm chủ đầu tư);

- Xã Điện Bàn Tây còn 02 dự án (Khu sơ tán Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Điện Bàn - Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Điện Bàn (cũ) làm chủ đầu tư; Dựng bia di tích Đình làng Giáo Ái - Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã Điện Bàn (cũ) làm chủ đầu tư);

- Xã Hà Nha còn 03 dự án (Kênh chính trạm bơm Hà Thanh, xã Đại Đồng; Kênh từ trạm bơm Bàu Lở - đường bê tông xã Đại Quang; Thủy lợi hóa đất màu xã Đại Hồng- Phòng NN&PTNT huyện Đại Lộc (cũ) làm chủ đầu tư);

- Xã Phú Thuận còn 04 dự án (Gia cố mở rộng nền, lề đường, mở rộng cầu và công trình trên tuyến ĐH9.ĐL tại lý trình Km0+000 - Km0+400, Xây dựng cảnh quan môi trường (phát triển cây xanh, bóng mát) tuyến ĐH5.ĐL - Phòng KTHT huyện Đại Lộc (cũ) làm chủ đầu tư; Kênh N2 Hồ Chính, xã Đại Chánh và Kênh tưới đồng Đội 5 - Phòng Nông nghiệp-Môi trường huyện Đại Lộc (cũ) làm chủ đầu tư);

- Xã Lãnh Ngọc còn 01 dự án (Bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020 Tiên Phước- BQL dự án trồng rừng huyện Tiên Phước (cũ) làm chủ đầu tư);

- Xã Bến Giằng 02 dự án (Sửa chữa khẩn cấp sân vận động và kè chống sạt lở xã Tà Pơ²; Đầu tư Ứng dụng CNTT hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số²).

lý theo dõi dự án để thuận lợi cho công tác triển khai thực hiện; hiện nay, Sở Tài chính đang phối hợp để điều chỉnh nhiệm vụ chủ đầu tư theo quy định.

- Có 04 dự án chưa hoàn thành công tác bàn giao hồ sơ:

+ Xã Tam Anh còn 01 dự án (phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng Khu nghỉ trang nhân dân Tam Anh Bắc tại thôn Đức Bó 2³).

+ Xã Nam Giang 03 dự án (Nâng cấp hệ thống nước sinh hoạt thôn Công Dồn, xã Zuôih⁴; Xây dựng hệ thống cung cấp cấp nước sinh hoạt cho các cụm hệ gia đình tại Chà Vài⁵; Đường giao thông xã Zuôih, huyện Nam Giang nối với xã Lăng, huyện Tây Giang⁶).

(Chi tiết tại Phụ lục I.3, I.4 kèm theo).

³ Chi nhánh khu vực 11 trực thuộc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng làm chủ đầu tư.

⁴ BQL và thực hiện chương trình 135 huyện Nam Giang (cũ) làm chủ đầu tư.

⁵ BQL chương trình phát triển vùng huyện Nam Giang (cũ) làm chủ đầu tư.

⁶ Ban quản lý Dự án ĐTXD Khu vực Nam Giang (cũ) làm chủ đầu tư.